

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2029** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **10** tháng 12 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực  
Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2074/QĐ-BGTVT ngày 24/9/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2663/TTr-SGTVT ngày 28 tháng 11 năm 2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / mh

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm soát TTHC – VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Huy**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH ĐẮK NÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Cấp giấy nhận định thiết kế xe cơ giới cải tạo	<p><b>a. Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế (bản chính) theo mẫu;</li> <li>- 04 bộ hồ sơ thiết kế xe cơ giới cải tạo có thành phần hồ sơ như sau:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới (bản chính) theo quy định.</li> <li>+ Bản vẽ kỹ thuật (bản chính) theo quy định.</li> </ul> </li> <li>- Tài liệu thông số, tính năng kỹ thuật của xe cơ giới cải tạo và các tổng thành, hệ thống cải tạo, thay thế (bản sao có xác nhận của cơ sở thiết kế).</li> </ul>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1:</b> Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ, nộp tại Trung tâm hành chính công, địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Giao thông vận tải.</p> <p><b>Bước 2:</b> Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Giao thông vận tải thông báo bằng văn bản và trả lời cho Trung tâm hành chính công.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.</li> <li>- Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực Đăng kiểm</li> </ul>



		<p>- Bản sao có xác nhận của cơ sở thiết kế của một trong các giấy tờ sau: Giấy đăng ký xe ô tô; Phiếu sang tên, di chuyển (đối với trường hợp đang làm thủ tục sang tên, di chuyển); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc giấy tờ chứng nhận đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu (đối với xe cơ giới đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, chưa có biên số đăng ký).</p> <p><b>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>	
		<p>- Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện bước 3.</p> <p><b>Bước 3:</b> Sở Giao thông vận tải tiến hành thẩm định thiết kế theo quy định:</p> <p>- Trường hợp thiết kế đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế, hoàn thiện hồ sơ và trả kết quả cho Trung tâm hành chính công. Thời gian thực hiện 04 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp thiết kế không đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải thông báo bằng văn bản và trả lời cho Trung tâm hành chính công.</p> <p><b>Bước 4:</b> Sau khi nhận được kết quả từ Sở Giao thông vận tải, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Trung tâm hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho cá nhân, tổ chức.</p> <p><b>2. Thời hạn giải quyết:</b> Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thiết kế.</p>	

